

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PHONG
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HS – ST
Ngày: 16/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG – TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Thịnh;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Đỗ Quốc Kỳ

Bà: Trần Thị Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Thành Đạt;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TL-HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 15/11/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T, Sinh ngày 19 tháng 9 năm 2001.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Tại: Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản Cang, xã Nà Tấu, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 0/12.

Con ông: Lò Văn Liên, sinh năm: 1966.

Con bà: Cà Thị Hóa (Đã chết).

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự trộm cắp tài sản. Ngày 14/7/2022 bị Công an Thành phố Hoà Bình xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với mức phạt tiền là 2.500.000đ (QĐ số 136, đã nộp phạt ngày 21/7/2022)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 23/9/2022, khi T đang ở lán chỗ làm thuê thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình thì nhận được cuộc gọi của người đàn ông tên Hùng (cũng là đối tượng nghiện ma túy, T quen được khoảng 2 tháng, không biết làm gì ở đâu) rủ đi mua ma túy về sử dụng. Do không có tiền nên T bảo Hùng cho nợ lần sau sẽ trả. Khoảng 30 phút sau, Hùng điều khiển xe mô tô màu vàng nhãn hiệu Wave anpha không có biển kiểm soát đến đón T. Khi đến chân dốc Cun thuộc phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, Hùng bảo T xuống xe đứng đợi còn Hùng đi mua ma túy. Được khoảng 30 phút, Hùng quay lại đón T đi theo hướng huyện Cao Phong, khi đến xóm Đỉnh Cun, xã Thu Phong cả hai vào ven đường lấy ma túy ra cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại Hùng và T chia nhau. T để số ma túy vào T nilon màu trắng rồi cho vào vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long và đút vào T quần phía trước bên trái. Hùng tiếp tục điều khiển xe chở T đến quán nước ven đường thuộc xóm Đỉnh Cun, xã Thu Phong bảo T vào đợi còn Hùng điều khiển xe đi theo hướng thành phố Hòa Bình. Khi T đang ở quán nước thì bị tổ công tác Công an huyện Cao Phong kiểm tra và phát hiện tại T quần phía trước bên trái của T có một bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói nilon màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là ma túy heroin. Sau đó tổ công tác đã đưa Lò Văn T cùng toàn bộ số ma túy về trụ sở Công an xã Thu Phong lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long bên trong có gói nilon màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghĩ là ma túy, loại Heroin)

- 01 (một) điện thoại di động có vỏ màu đen, mặt sau có chữ POCO.

Vật chứng nghĩ là ma túy đã được niêm phong và trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 259/KL- KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

“Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi ‘Một (01) gói thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc nắp bên trong có chứa 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng’ gửi giám định có khối lượng 0,14g (không phải mười bốn gam), là ma túy, loại Heroin (Heroine).

Heroin (Heroine) nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 16/CT–VKSCP ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình truy tố Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lò Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và giải quyết tại tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 11 giờ ngày 23/9/2022, T đang ở lán chỗ làm thì nhận được cuộc gọi của người đàn ông tên Hùng rủ đi mua ma túy về sử dụng. Do không có tiền nên T bảo Hùng cho nợ lần sau sẽ trả. Khoảng 30 phút sau, Hùng điều khiển xe mô tô đến đón T. Khi đến chân dốc Cun thuộc Hùng bảo T xuống xe đứng đợi còn Hùng đi mua ma túy. Khoảng 30 phút, Hùng quay lại đón T đi theo hướng huyện Cao Phong, khi đến xóm Đỉnh Cun, xã Thu Phong cả hai vào ven đường lấy ma túy ra cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại Hùng và T chia nhau. T để số ma túy vào T nilon màu trắng rồi cho vào vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long và đút vào T quần phía trước bên trái. Hùng tiếp tục điều khiển xe chở T đến quán nước ven đường thuộc xóm Đỉnh Cun, xã Thu Phong bảo T vào đợi còn Hùng điều khiển xe đi

theo hướng thành phố Hòa Bình. Khi T đang ở quán nước thì bị tổ công tác Công an huyện Cao Phong kiểm tra và phát hiện tại T quần phía trước bên trái của T có một bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói nilon màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là ma túy heroin. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự mặc dù biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Nhân thân bị cáo: Ngày 14/7/2022 bị Công an Thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không được ăn học từ bé, không có tài sản để đảm bảo thi hành án, trước khi phạm tội bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,09 gam ma túy Heroine thu giữ của Lò Văn T còn lại sau trích mẫu giám định là chất nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. Về nguồn gốc ma túy: Lò Văn T khai nhận số ma túy bị thu giữ ngày 23/9/2022 gồm 0,14 gam ma túy Heroine còn lại khi bị công an bắt là của một người đàn ông tên Hùng rủ đi mua về sử dụng. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh, do vậy khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Lò Văn T, bị cáo đã nhận điện thoại của người đàn ông tên Hùng không rõ lai lịch. Tuy nhiên cơ quan điều tra không chứng minh được việc bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 331 và điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt chính: căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,09 gam mẫu chất ma túy, loại Heroine.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động có vỏ màu đen mặt sau có chữ POCO. số IMEI1: 86259856048127. số IMEI2: 862598056048135, đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB-GNVC ngày 30/11/2022 giữa Công an huyện Cao Phong với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Công an huyện Cao Phong;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- THADS huyện Cao Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh